500 points

REVIEW ENGLISH 2

UNIT 1 – 4

LISTEN AND TICK THE BOX

Nghe và đánh dấu (✓) và bức tranh đúng (150 pts)

GETTING STARTED

1.	**A.** ☐	 **B.** ☐
2.	 **A.** ☐	 **B.** ☐
3.	 **A.** ☐	 **B.** ☐



LIVEWORKSHEETS

UNIT 1:

1.	 A. ☐	 B. ☐
2.	 A. ☐	 B. ☐
3.	A. ☐ 	 B. ☐

UNIT 2:

1.	 A. ☐	 B. ☐
2.	 A. ☐	 B. ☐
3.	 A. ☐	 B. ☐

LIVEWORKSHEETS

UNIT 3:

1.	19 A. ☐	15 B. ☐
2.	 A. ☐	 B. ☐
3.	 A. ☐	 B. ☐

UNIT 4:

1.	 A. ☐	 B. ☐
2.	 A. ☐	 B. ☐
3.	 A. ☐	 B. ☐

LIVEWORKSHEETS

LISTEN AND CIRCLE A, B OR C

Nghe và khoanh tròn A, B hoặc C (150 pts)

Getting started:

1.			
	A.	**B.**	**C.**
2.			
	A.	**B.**	**C.**
3.			
	A.	**B.**	**C.**

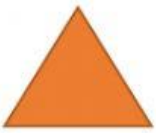


LIVEWORKSHEETS

UNIT 1

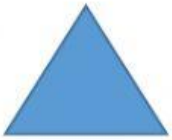
1.			
	A.	B.	C.
2.			
	A.	B.	C.
3.			
	A.	B.	C.

UNIT 2

1.			
	A.	B.	C.
2.			
	A.	B.	C.
3.			
	A.	B.	C.

LIVEWORKSHEETS

UNIT 3

1.	17	19	15
	A.	B.	C.
2.			
	A.	B.	C.
3.			
	A.	B.	C.

UNIT 4

1.			
	A.	B.	C.
2.			
	A.	B.	C.
3.			
	A.	B.	C.

LIVEWORKSHEETS

LISTEN AND NUMBER

Nghe và đánh số theo thứ tự em nghe được, từ 1 đến 3 (140 pts)

GETTING STARTED

I'm six. 	How old are you ? → I'm nine. 	Open your book, please. Yes, teacher. 
1		

UNIT 1: FEELINGS

I'm happy. 	Long's bored. 	This is a nut, n n nut. 

UNIT 2: SHAPES

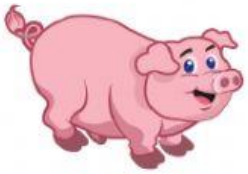
It's a circle. 	P p pen. 	What shape is it? - It's a rectangle. 

LIVEWORKSHEETS

UNIT 3: NUMERS

Eleven 11	Twelve circles. 	There are sixteen triangles. 16

UNIT 4: ANIMALS

pig 	What's that? - It's a duck. 	I have a rabbit, r, r, rabbit. 



LIVEWORKSHEETS

LISTEN AND DRAW LINES

Nghe và nối vào bức tranh thích hợp (30 pts)

UNIT 4: ANIMALS

1. It's a cow.	2. What's that?- It's a goat.	3. This is the sea, s, s, sea.
		

LOOK, READ AND PUT A TICK OR CROSS IN THE BOX.

Đọc và chọn dấu (✓) – Đúng hay (✗) – Sai (30 pts)

Unit 4: Animals

1. 	robot	
2. 	This is the sun.	
3. 	What's that? It's a goat.	

LIVEWORKSHEETS